TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 338/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bàn Văn H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn 1 Mỏ N, xã Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 1 Mỏ N, xã Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị C *[Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2014, ngày 16/4/2014 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang)]*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Bàn Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bàn Tuấn H, sinh ngày 27/01/2014.

Chị Hoàng Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bàn Ánh P, sinh ngày 22/10/2019

Anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Bàn Văn H và chị Hoàng Thị C cùng xác định không có, anh H và chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bàn Văn H tự nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001830, ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Bàn Văn H số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Hoàng Thị C không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Hàm Yên;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn